BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
	Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: /2026/TT-BGDĐT	*Hà Nội, ngày tháng 11 năm 2026*

DỰ THẢO

THÔNG TƯ

Ban hành Chương trình môn học Giáo dục quốc phòng và an ninh cấp trung học phổ thông; trung học nghề; trình độ trung cấp, cao đẳng, đại học

Căn cứ Luật Giáo dục số 43/2019/QH14 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 123/2025/QH15;

Căn cứ Luật Giáo dục đại học số 125/2025/QH15;

Căn cứ Luật Giáo dục quốc phòng và an ninh số 30/2013/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 98/2025/QH15;

Căn cứ Luật Giáo dục nghề nghiệp số 124/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 279/2026/NĐ-CP ngày 12 tháng 7 năm 2026 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Giáo dục Quốc phòng và An ninh;

Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Thông tư ban hành Chương trình môn học Giáo dục quốc phòng và an ninh cấp trung học phổ thông; trung học nghề; trình độ trung cấp, cao đẳng, đại học.

Điều 1. Ban hành Chương trình

Ban hành kèm theo Thông tư này Chương trình môn học Giáo dục quốc phòng và an ninh áp dụng đối với cấp trung học phổ thông, trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp trung học phổ thông, trung học nghề; trình độ trung cấp, cao đẳng, đại học.

Điều 2. Hiệu lực thi hành và quy định chuyển tiếp

1. Hiệu lực thi hành:

Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày tháng năm 2027 và thay thế các Thông tư sau đây:

a) Thông tư số 46/2020/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Chương trình môn học Giáo dục quốc phòng và an ninh cấp trung học phổ thông;

b) Thông tư số 10/2018/TT-BLĐTBXH ngày 26 tháng 9 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định chương trình, tổ chức dạy học và đánh giá kết quả học tập môn học Giáo dục quốc phòng và an ninh thuộc khối các môn học chung trong chương trình đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng;

c) Thông tư số 05/2020/TT-BGDĐT ngày 18 tháng 3 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Chương trình giáo dục quốc phòng và an ninh trong trường trung cấp sư phạm, cao đẳng sư phạm và cơ sở giáo dục đại học.

2. Quy định chuyển tiếp:

a) Đối với người học: Học sinh, sinh viên đang học theo chương trình cũ được tiếp tục công nhận kết quả học tập cho đến hết khóa học. Trường hợp phải học lại, thi lại hoặc bảo lưu, hoãn học khi Thông tư này có hiệu lực thi hành, người đứng đầu cơ sở giáo dục xem xét, quyết định việc chuyển đổi kết quả học tập hoặc tổ chức học bổ sung nội dung tương đương để bảo đảm quyền lợi của người học;

b) Đối với cơ sở giáo dục và học liệu: Các cơ sở giáo dục được tiếp tục sử dụng sách giáo khoa, giáo trình hiện hành cho đến trước ngày Thông tư này có hiệu lực thi hành; từ năm học 2027 - 2028 triển khai thực hiện thống nhất theo Chương trình mới ban hành kèm theo Thông tư này;

c) Giá trị của chứng chỉ: Các chứng chỉ Giáo dục quốc phòng và an ninh đã được cấp theo quy định trước đây tiếp tục giữ nguyên giá trị pháp lý.

Điều 3. Trách nhiệm thi hành

Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Giáo dục Quốc phòng và An ninh, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Giám đốc các sở giáo dục và đào tạo; Giám đốc các đại học, học viện; Hiệu trưởng các trường đại học; Hiệu trưởng các trường cao đẳng, trường trung cấp, trường trung học nghề; Giám đốc các trung tâm giáo dục quốc phòng và an ninh; các tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này./.

Nơi nhận:
- Văn phòng Chính phủ;
- Ủy ban Văn hóa và Xã hội của Quốc hội;
- Ban Tuyên giáo Trung ương;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Cục Kiểm tra văn bản và Quản lý xử lý vi phạm hành chính (Bộ Tư pháp);
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Các Thứ trưởng (để phối hợp chỉ đạo);
- Như Điều 3;
- Công báo;
- Cổng Thông tin điện tử Chính phủ;
- Cổng Thông tin điện tử Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- Lưu: VT, PC, GDQPAN.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG

Lê Quân

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CHƯƠNG TRÌNH MÔN HỌC GIÁO DỤC QUỐC PHÒNG VÀ AN NINH CẤP TRUNG HỌC PHỔ THÔNG; TRUNG HỌC NGHỀ; TRÌNH ĐỘ TRUNG CẤP, CAO ĐẲNG, ĐẠI HỌC

(Ban hành kèm theo Thông tư số /2026/TT-BGDĐT ngày tháng năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)

Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Chương trình này quy định mục tiêu, yêu cầu, nội dung, thời lượng và tổ chức thực hiện môn học Giáo dục quốc phòng và an ninh đối với cấp trung học phổ thông, trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp trung học phổ thông, trung học nghề; trình độ trung cấp, cao đẳng, đại học theo quy định của Luật Giáo dục quốc phòng và an ninh.

2. Chương trình này áp dụng đối với người học trong các trường trung học phổ thông, trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp trung học phổ thông, cơ sở giáo dục nghề nghiệp, cơ sở giáo dục đại học (sau đây gọi chung là cơ sở giáo dục) và các tổ chức, cá nhân có liên quan.

Điều 2. Mục tiêu chương trình môn học

1. Về phẩm chất: Giúp học sinh, sinh viên phát triển các phẩm chất yêu nước, nhân ái, trung thực, trách nhiệm; bồi dưỡng tình yêu quê hương, đất nước, tinh thần nhân văn, ý thức trách nhiệm của công dân đối với nhiệm vụ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, bảo đảm an ninh, an toàn và trật tự, an toàn xã hội, sẵn sàng bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

2. Về năng lực: Góp phần phát triển ở học sinh, sinh viên các năng lực chung gồm năng lực tự chủ và tự học, năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo; đồng thời hình thành các năng lực đặc thù gồm năng lực nhận thức về các vấn đề quốc phòng, an ninh và năng lực vận dụng kiến thức, kỹ năng đã học vào thực tiễn cuộc sống.

3. Về ý thức chính trị: Nâng cao tinh thần cảnh giác trước âm mưu, thủ đoạn chống phá của các thế lực thù địch; chấp hành nghiêm đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về quốc phòng và an ninh; có ý thức trách nhiệm trong xây dựng nền quốc phòng toàn dân, thế trận an ninh nhân dân, lực lượng vũ trang nhân dân và kết hợp phát triển kinh tế - xã hội với tăng cường quốc phòng, an ninh.

4. Về tác phong: Rèn luyện bản lĩnh chính trị, đạo đức, lối sống tự giác, ý thức tổ chức kỷ luật và tác phong nhanh nhẹn, chính quy trong học tập, sinh hoạt và các hoạt động tập thể.

Điều 3. Tổ chức và quản lý chương trình môn học

1. Hoạt động đào tạo chương trình môn học Giáo dục quốc phòng và an ninh được tổ chức theo chuẩn đầu ra, khối lượng học tập, điều kiện bảo đảm chất lượng và trách nhiệm giải trình của cơ sở giáo dục; việc bảo đảm chất lượng đào tạo không phụ thuộc vào hình thức, phương thức tổ chức, địa điểm hoặc môi trường đào tạo.

2. Cơ sở giáo dục tổ chức giảng dạy môn học Giáo dục quốc phòng và an ninh có trách nhiệm tổ chức đào tạo, đánh giá, công nhận kết quả học tập và cấp chứng chỉ theo quy định; chịu trách nhiệm giải trình về chuẩn đầu ra, điều kiện bảo đảm chất lượng, tính xác thực của kết quả đánh giá, dữ liệu đào tạo và quyền lợi hợp pháp của học sinh, sinh viên.

3. Bảo đảm quyền học tập, quyền được tiếp cận thông tin, quyền được hỗ trợ học tập và quyền được đối xử công bằng của học sinh, sinh viên.

4. Bảo đảm công khai, minh bạch, trách nhiệm giải trình, liêm chính học thuật, tuân thủ chuẩn mực đạo đức và nguyên tắc chuyên môn trong tổ chức, quản lý và thực hiện hoạt động đào tạo chương trình môn học.

5. Tạo điều kiện để học sinh, sinh viên học tập suốt đời, học tập linh hoạt, học tập cá thể hóa; công nhận và chuyển đổi kết quả học tập đã tích lũy theo quy định hiện hành.

6. Bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ và liên thông trong hệ thống giáo dục quốc dân.

Điều 4. Nguyên tắc xây dựng và thực hiện chương trình

1. Chương trình môn học Giáo dục quốc phòng và an ninh được áp dụng thống nhất đối với từng cấp học, trình độ đào tạo.

2. Cơ sở giáo dục công bố kế hoạch học tập chuẩn toàn khóa của từng cấp học, trình độ đào tạo, bảo đảm học sinh, sinh viên hoàn thành chương trình trong thời gian đào tạo chuẩn theo quy định.

3. Học sinh, sinh viên được xây dựng và thực hiện kế hoạch học tập cá nhân để hoàn thành chương trình môn học theo quy chế đào tạo của cơ sở giáo dục.

4. Chương trình môn học Giáo dục quốc phòng và an ninh bảo đảm tính liên thông kiến thức từ cấp trung học phổ thông, trung học nghề đến trình độ trung cấp, cao đẳng, đại học; đáp ứng yêu cầu dạy học phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý, nhận thức, sự phát triển thể lực của người học và đặc thù của môn học.

Điều 5. Thời lượng giảng dạy môn học Giáo dục quốc phòng và an ninh

1. Cấp trung học phổ thông, trung học nghề: Tổng thời lượng là 105 tiết, phân bổ cụ thể: Lớp 10 là 35 tiết; Lớp 11 là 35 tiết; Lớp 12 là 35 tiết (01 tiết tính bằng 45 phút).

2. Trình độ trung cấp: Tổng thời lượng là 81 giờ (01 giờ tính bằng 50 phút).

3. Trình độ cao đẳng, đại học: Tổng thời lượng là 177 giờ (01 giờ tính bằng 50 phút).

Điều 6. Tổ chức thực hiện chương trình và đào tạo liên thông

1. Đối với cấp trung học phổ thông và trung học nghề: Chương trình được bố trí giảng dạy theo kế hoạch giáo dục của cả năm học; các bài lý thuyết giảng dạy theo phân phối chương trình, các bài thực hành tổ chức giảng dạy tập trung theo lớp nhưng không quá 03 tiết trong một buổi học và không quá 01 buổi học trong một tuần. Căn cứ điều kiện thực tiễn, các sở giáo dục và đào tạo chỉ đạo các cơ sở giáo dục xây dựng kế hoạch giáo dục phù hợp.

2. Chương trình môn học Giáo dục quốc phòng và an ninh tại cơ sở giáo dục nghề nghiệp, cơ sở giáo dục đại học không áp dụng đối với đào tạo chuyên ngành giáo dục quốc phòng và an ninh và các ngành, chuyên ngành đào tạo trong Quân đội nhân dân, Công an nhân dân.

3. Đào tạo trình độ trung cấp có thời lượng 81 giờ, gồm 02 học phần: Học phần 1 (Đường lối quốc phòng và an ninh của Đảng Cộng sản Việt Nam) và Học phần 3 (Quân sự chung).

4. Đào tạo liên thông từ trình độ trung cấp lên trình độ cao đẳng, đại học có thời lượng 96 giờ, gồm 02 học phần: Học phần 2 (Công tác quốc phòng và an ninh) và Học phần 4 (Kỹ thuật chiến đấu bộ binh và chiến thuật).

5. Đào tạo trình độ cao đẳng, đại học có thời lượng 177 giờ, gồm 04 học phần: Học phần 1 (Đường lối quốc phòng và an ninh của Đảng Cộng sản Việt Nam); Học phần 2 (Công tác quốc phòng và an ninh); Học phần 3 (Quân sự chung); Học phần 4 (Kỹ thuật chiến đấu bộ binh và chiến thuật).

Chương II
CHƯƠNG TRÌNH MÔN HỌC CHI TIẾT

Điều 7. Khung chương trình cấp trung học phổ thông, trung học nghề (Tổng thời lượng: 105 tiết)

1. Khung chương trình chi tiết Lớp 10 (35 tiết)

TT	Nội dung bài học	Tổng số (tiết)	Lý thuyết (tiết)	Thực hành (tiết)
1	Lịch sử, truyền thống của lực lượng vũ trang nhân dân Việt Nam	2	2	0
2	Ma túy và tác hại của ma túy	2	2	0
3	Phòng, chống vi phạm pháp luật về trật tự, an toàn giao thông	2	2	0
4	Một số nội dung Điều lệnh quản lý bộ đội và Điều lệnh Công an nhân dân	2	2	0
5	Một số hiểu biết về an ninh mạng, an ninh phi truyền thống	2	2	0

TT	Nội dung bài học	Tổng số (tiết)	Lý thuyết (tiết)	Thực hành (tiết)
6	Giới thiệu một số loại súng bộ binh	4	1	3
7	Đội ngũ từng người không có súng và có súng	6	0	6
8	Đội ngũ tiểu đội	4	0	4
9	Kiến thức cơ bản về phòng tránh một số loại bom, mìn, đạn, vũ khí hóa học, sinh học, công nghệ cao, thiên tai, dịch bệnh và cháy, nổ	2	2	0
10	Kỹ thuật cấp cứu và chuyển thương	5	0	5
	Kiểm tra	4	2	2
	Tổng cộng Lớp 10	**35**	**15**	**20**

2. Khung chương trình chi tiết Lớp 11 (35 tiết)

TT	Nội dung bài học	Tổng số (tiết)	Lý thuyết (tiết)	Thực hành (tiết)
1	Bảo vệ chủ quyền lãnh thổ, biên giới quốc gia nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam	2	2	0
2	Phòng, chống tệ nạn xã hội ở Việt Nam trong thời kỳ hội nhập quốc tế	2	2	0
3	Một số nội dung về vi phạm pháp luật bảo vệ môi trường	2	2	0
4	Một số nội dung pháp luật về quản lý vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ	2	2	0
5	Luật Nghĩa vụ quân sự và nội dung cơ bản một số luật về quốc phòng, an ninh Việt Nam; trách nhiệm của học sinh	4	4	0
6	Thuốc nổ, vật cản và vũ khí tự tạo	3	0	3
7	Tính năng, tác dụng, cấu tạo và sử dụng một số loại lựu đạn	4	1	3
8	Kỹ thuật bắn súng tiểu liên AK	10	1	9
9	Kiến thức phổ thông về phòng không nhân dân	2	2	0
	Kiểm tra	4	2	2
	Tổng cộng Lớp 11	**35**	**20**	**15**

3. Khung chương trình chi tiết Lớp 12 (35 tiết)

TT	Nội dung bài học	Tổng số (tiết)	Lý thuyết (tiết)	Thực hành (tiết)
1	Bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa sau năm 1975	3	3	0
2	Tổ chức của Quân đội nhân dân Việt Nam và Công an nhân dân Việt Nam	3	3	0
3	Công tác tuyển sinh, đào tạo trong các trường Quân đội nhân dân và Công an nhân dân	3	3	0
4	Một số kiến thức cơ bản nhận diện, phòng, chống chiến lược "diễn biến hòa bình", bạo loạn lật đổ của các thế lực thù địch đối với cách mạng Việt Nam	4	4	0
5	Bảo vệ an ninh quốc gia và bảo đảm trật tự, an toàn xã hội	2	2	0
6	Các tư thế, động tác cơ bản vận động trong chiến đấu	10	0	10
7	Chạy vũ trang	6	1	5
	Kiểm tra	4	2	2
	Tổng cộng Lớp 12	**35**	**18**	**17**

Điều 8. Khung chương trình trình độ trung cấp, cao đẳng, đại học

1. Học phần 1: Đường lối quốc phòng và an ninh của Đảng Cộng sản Việt Nam (48 giờ)

TT	Nội dung học phần	Tổng số (giờ)	Lý thuyết (giờ)	Thảo luận (giờ)
1	Đối tượng, nhiệm vụ, phương pháp nghiên cứu môn học	2	2	0
2	Quan điểm cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh về chiến tranh, quân đội và bảo vệ Tổ quốc	5	3	2
3	Xây dựng nền quốc phòng toàn dân, nền an ninh nhân dân, thế trận quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa	6	4	2
4	Chiến tranh nhân dân bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa	5	4	1

TT	Nội dung học phần	Tổng số (giờ)	Lý thuyết (giờ)	Thảo luận (giờ)
5	Xây dựng Quân đội nhân dân Việt Nam và Công an nhân dân cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại	4	4	0
6	Kết hợp phát triển kinh tế - xã hội với tăng cường quốc phòng, an ninh và đối ngoại	4	4	0
7	Những vấn đề cơ bản về lịch sử nghệ thuật quân sự Việt Nam	6	4	2
8	Xây dựng và bảo vệ chủ quyền biển, đảo, biên giới quốc gia trong tình hình mới	5	4	1
9	Xây dựng lực lượng dân quân tự vệ, lực lượng dự bị động viên và động viên quốc phòng, an ninh	4	4	0
10	Xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc	4	2	2
	Thi, kiểm tra	3	3	0
	Cộng Học phần 1	**48**	**38**	**10**

2. Học phần 2: Công tác quốc phòng và an ninh (33 giờ)

TT	Nội dung học phần	Tổng số (giờ)	Lý thuyết (giờ)	Thảo luận (giờ)
1	Phòng, chống chiến lược "diễn biến hòa bình", bạo loạn lật đổ của các thế lực thù địch đối với cách mạng Việt Nam	6	4	2
2	Đấu tranh phòng, chống các thế lực thù địch lợi dụng vấn đề dân tộc, tôn giáo chống phá cách mạng Việt Nam	4	4	0
3	Một số nội dung cơ bản của Luật Phòng thủ dân sự và kỹ năng thiết yếu trước các tình huống khẩn cấp	4	4	0
4	Xây dựng tiềm lực chính trị, tinh thần, kinh tế - xã hội trong khu vực phòng thủ địa phương	4	4	0
5	Phòng, chống một số loại tội phạm xâm hại danh dự, nhân phẩm của người khác	4	2	2
6	An toàn thông tin và phòng, chống vi phạm pháp luật trên không gian mạng	4	2	2
7	An ninh phi truyền thống và các mối đe dọa an ninh phi truyền thống ở Việt Nam	4	2	2

TT	Nội dung học phần	Tổng số (giờ)	Lý thuyết (giờ)	Thảo luận (giờ)
	Thi, kiểm tra	3	3	0
	Cộng Học phần 2	**33**	**25**	**8**

3. Học phần 3: Quân sự chung (33 giờ)

TT	Nội dung học phần	Tổng số (giờ)	Lý thuyết (giờ)	Thao trường (giờ)
1	Chế độ sinh hoạt, học tập, công tác trong ngày, trong tuần	2	2	0
2	Các chế độ nền nếp chính quy, bố trí trật tự nội vụ trong doanh trại	2	2	0
3	Hiểu biết chung về các quân, binh chủng trong Quân đội nhân dân Việt Nam	4	4	0
4	Điều lệnh đội ngũ từng người không có súng và có súng	6	0	6
5	Điều lệnh đội ngũ đơn vị (tiểu đội, trung đội, đại đội)	8	0	8
6	Hiểu biết chung về bản đồ địa hình quân sự	4	2	2
7	Phòng tránh địch tiến công hỏa lực bằng vũ khí công nghệ cao	4	2	2
	Thi, kiểm tra	3	1	2
	Cộng Học phần 3	**33**	**13**	**20**

4. Học phần 4: Kỹ thuật chiến đấu bộ binh và chiến thuật (63 giờ)

TT	Nội dung học phần	Tổng số (giờ)	Lý thuyết (giờ)	Thao trường (giờ)
1	Kỹ thuật bắn súng tiểu liên AK bài 1	37	2	35
2	Ném lựu đạn bài 1b (xa đúng hướng)	6	0	6
3	Sử dụng lượng nổ trong chiến đấu	4	0	4
4	Lợi dụng địa hình, địa vật khi vận động trong chiến đấu	3	0	3
5	Nhìn, nghe, phát hiện địch, chỉ thị mục tiêu, truyền tin liên lạc, báo cáo	2	0	2

TT	Nội dung học phần	Tổng số (giờ)	Lý thuyết (giờ)	Thao trường (giờ)
6	Vận dụng các tư thế, động tác cơ bản khi vận động trong chiến đấu	8	0	8
	Thi, kiểm tra	3	1	2
	Cộng Học phần 4	**63**	**3**	**60**